

Bản án số: 124/2021/HS-ST
Ngày: 14 - 6- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bạ
2. Ông Mai Văn Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2021/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 111/2021/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 4 năm 2021, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án số 131/TB-TA ngày 21/5/2021 đối với:

Bị cáo **Lê Hồng P**, sinh năm 1991 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu: đường P, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn U, sinh năm 1959 và bà Trần Thị Như H, sinh năm 1959; tiền sự, tiền án: không. Nhân thân: Ngày 25/8/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 08 năm 06 tháng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2020/HSST; bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn U, sinh năm 1959; trú tại: đường P, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1991; trú tại: đường L, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

2. Anh Trần Quang Tr, sinh năm: 1984; trú tại: đường C, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

3. Chị Võ Thị Thanh Th, sinh năm: 1993; trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

4. Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1992; trú tại: Thôn A, xã X, huyện H, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

5. Chị Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm: 1986; trú tại: Ấp 2, xã Q, huyện V, thành phố Cần Thơ; vắng mặt.

6. Anh Thạch Tấn Đ, sinh năm: 2002; trú tại: Ấp T, thị trấn N, huyện A, tỉnh Hậu Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 30/12/2019, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Công an thành phố Nha Trang phối hợp cùng Công an phường Lộc Thọ tiến hành kiểm tra tại vũ trường Logde, số 42 đường Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang. Tại bàn VIP19 lúc này có 07 người gồm: Lê Hồng P, Nguyễn Văn T, Trần Quang Tr, Võ Thị Thanh Th, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị Thùy Tr, Thạch Tấn Đ. Tại đây, Tổ công tác thu giữ trong túi áo khoác mà Th đang đắp dưới chân có: 04 viên nén (trong đó có 02 viên màu hồng và 02 viên màu xanh) (được niêm phong, ký hiệu VIP19A); 01 bịch nylon màu trắng, kích thước (3x5)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 03 bịch nylon màu trắng, kích thước (1,5x2,5) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong, ký hiệu VIP19B); 01 bịch nylon màu trắng, kích thước (4x7.5)cm, bên trong chứa 03 bịch nylon màu trắng, kích thước (3x4)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong, ký hiệu VIP19C).

Theo Bản kết luận giám định số 66/GĐTTP/2020 ngày 10/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Mẫu ký hiệu VIP19A gửi giám định gồm:

+ Các viên nén màu xanh đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,8224g, là loại MDMA.

+ Các viên nén màu hồng đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,7279g, là loại MDMA.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu VIP19B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,6139g, là loại Ketamine.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu VIP19C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,1011g, là loại Ketamine.

Quá trình điều tra, xác định được như sau: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 29/12/2019, sau khi “nhậu” xong, Lê Hồng P, Trần Quang Tr, Võ Thị Thanh Th, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị Thùy Tr rủ nhau đến vũ trường Lodge, số 24 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang để tiếp tục chơi. Tại đây, cả nhóm muốn mua ma túy để sử dụng nên P chủ động đi mua ma túy về bán lại cho những người trên, với cách thức thanh toán: những người sử dụng ma túy “thuốc lắc”, sẽ trả tiền cho P tương ứng với số lượng sử dụng; những người sử dụng ma túy “khay” sẽ cùng thanh toán cho P theo giá cả P thông báo.

Sau đó, Lê Hồng P đi đến khu vực Lầu Bảy, thuộc tổ 20 Trường Phúc, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang gặp 01 thanh niên (không xác định được nhân thân, lai lịch) mua ma túy “thuốc lắc” với giá 300.000 đồng/1 viên; ma túy “khay nhỏ” với giá 700.000 đồng/1 bịch và ma túy “khay lớn” với giá 1.200.000 đồng/1 bịch. Trong khi P đi mua ma túy thì Th gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn Th, còn P rủ Thạch Tấn Đ đến chơi cùng. Sau khi có được ma túy, P đưa 04 viên ma túy “thuốc lắc” và 01 bịch ma túy “khay lớn” cho Tr, Th, Q, Tr, Th và P sử dụng hết. Khi bán ma túy cho mọi người sử dụng, P thông báo giá ma túy “thuốc lắc” là 300.000 đồng/1 viên, ma túy “khay lớn” là 2.000.000 đồng/1 bịch. Số ma túy còn lại, P cất giấu trong người để có ai hỏi thì P bán hoặc để dành sử dụng cho bản thân. Khi thấy Tổ công tác đến kiểm tra, P lấy số ma túy cất giấu trong người ra bỏ vào túi áo khoác mà Thúy đang đắp dưới chân thì bị phát hiện và thu giữ như trên.

Tại bản Cáo trạng số 07/2020/CT-VKS-NT ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Lê Hồng P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Lê Hồng P đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hồng P mức 07 năm 06 đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 08 năm 06 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 202/2020/HSST ngày 25/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Hồng P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Lê Hồng P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hầu hết là phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản sự việc lập lúc 01 giờ 00 phút ngày 30/12/2019; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu; biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 56/GĐTTP/2020 ngày 10/01/2020 và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phân xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Sau khi ăn nhậu xong, do các đối tượng Trần Quang Tr, Võ Thị Thanh Th, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị Thùy Tr và cả bị cáo Lê Hồng P đều là những người nghiện ma túy và đều có nhu cầu sử dụng ma túy, nên Lê Hồng P đã tự mình đi mua ma túy loại MDMA và Ketamin tại khu vực Lầu Bảy, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang về để cả nhóm sử dụng. Sau khi mua được ma túy, tại bàn VIP 19 thuộc khách sạn Lodge, Lê Hồng P đã bán lại ma túy MDMA và ma túy Katamin cho các đối tượng nói trên để sử dụng. Đồng thời P cũng sử dụng ma túy cùng với họ. Vào lúc 01 giờ 00 ngày 30/12/2019, Cơ quan công an kiểm tra hành chính và đã thu giữ của Lê Hồng P số ma túy là 1,5503g ma túy loại MDMA và 5,715 ma túy loại Ketamine

Như vậy, hành vi mua và bán lại ma túy cho các đối tượng Nguyễn Văn Th, Trần Quang Tr, Võ Thị Thanh Th, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị Thùy Tr của bị cáo Lê Hồng P đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 07/CT-VKSNT ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo phạm tội

“Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ chất ma túy bị pháp luật cấm nhưng vẫn mua để sử dụng và bán lại cho những người nghiện. Hành vi phạm tội của bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Về nhân thân, ngày 25/8/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 08 năm 06 tháng cũng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2020/HSST đối với hành vi thực hiện sau thời điểm thực hiện tội phạm đang bị xét xử (sau ngày 30/12/2019). Như vậy, có thể nhận thấy bị cáo rất xem thường pháp luật, nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn, khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm về với gia đình và trở thành người có ích cho xã hội. Đồng thời, căn cứ 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của bản án Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2020/HSST. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[5] Về hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử nhận thấy cần xử phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Xe máy mang biển số 79N2-xxxx bị cáo Lê Hồng Phương sử dụng đi mua ma túy là của ông Lê Văn U, ông U là cha của bị cáo P. Quá trình điều tra đã xác định được ông U không biết bị cáo P mượn xe để mua bán ma túy. Do vậy, cơ quan điều tra đã trả lại xe máy cho ông U là có căn cứ. Tại phiên tòa ông U không có yêu cầu gì phân trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về một số nội dung khác:

[7.1] Về những người mua ma túy của bị cáo tại bàn VIP 19.

Tài liệu có trong hồ sơ, cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy những người sử dụng ma túy là Nguyễn Văn Th, Trần Quang Tr, Võ Thị Thanh Th, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị Thùy Tr, họ không góp tiền cho bị cáo, không biết

số lượng ma túy mà bị cáo mua. Khi mua ma túy về bị cáo thông báo giá bán từng loại ma túy cho những đối tượng nói trên. Ai dùng ít thì trả ít, ai dùng nhiều thì trả tiền nhiều. Theo đó, mỗi viên ma túy bị cáo mua 280.000 đồng/viên, khi bán lại tính giá 300.000 đồng/viên. Đối với ma túy “khay” tức Ketamin, gồm hai loại, loại nhỏ bị cáo mua mỗi bịch khay giá 700.000 đồng, bán lại 900.000 đồng -1.000.000 đồng; loại lớn bị cáo mua 1.200.000 đồng/bịch, bán lại 2.000.000 đồng. Như vậy, khi bán ma túy cho những người nghiện trên đây, bị cáo đã thu tiền lời chênh lệch giữa giá mua và bán. Do đó, có căn cứ xác định Nguyễn Văn Th, Trần Quang Tr, Võ Thị Thanh Th, Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị Thùy Tr là người mua ma túy để sử dụng, nên không có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với những người này với vai trò đồng phạm với bị cáo. Công an thành phố Nha Trang đã xử phạt vi phạm hành chính đối với họ là đúng quy định.

[7.2] Về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa ngày 04 tháng 3 năm 2021, Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để làm rõ lời khai của bị cáo Lê Hồng P đối với người làm chứng Võ Thị Thanh Th, cũng như việc xem xét hành vi của Lê Hồng P và Võ Thị Thanh Th về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, tại Công văn số 36/CV-VKSNT ngày 15/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Hồng P. Để tránh bỏ lọt tội phạm, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ thêm hành vi của Lê Hồng P và Võ Thị Thanh T về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nếu có đủ cơ sở thì xử lý theo quy định của pháp luật.

[7.3] Đối với sự việc xảy ra lúc 00 giờ 40 phút ngày 30/12/2019 tại Vũ trường Lodge, số 42 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với các bàn còn lại. Riêng bàn VIP14 và hành vi “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” của Nguyễn Đặng Minh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Lê Hồng P 08** (tám) năm **03** (ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt **08** (tám) năm **06** (sáu) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 202/2020/HSST ngày 25/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **16** (mười) sáu năm **09** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 02 năm 2020.

Xử phạt bổ sung bị cáo **5.000.000** đồng (Năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn U đã nhận được tài sản là xe máy mang biển số 79N2-xxxx và không yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an thành phố Nha Trang;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS. TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thanh Tùng